TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3-TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 09-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Minh

2/ Bà Trần Thị Đổi

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2025/TLST –HS ngày 13 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn K; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 27/02/1990, nơi sinh: tỉnh Long An (nay là tỉnh Tây Ninh); Nơi cư trú: ấp A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An (nay là Ấp A, xã M, tỉnh Tây Ninh); Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1968 (sống) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969 (sống). Có 02 người anh, chị, em ruột, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1999; Vợ, con: Không có. Tiền sự, tiền án: Không có. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/7/2024 đến nay tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An (nay là xã M, tỉnh Tây Ninh). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hà Thị Thu H1- Công ty L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh L. (có mặt)

Bị hại: Trịnh Lý V, sinh năm 1965. (chết)

Người đại diện theo pháp luật:

- Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1965; (vợ ông V)

Địa chỉ: Ấp H, xã T, tỉnh An Giang

- Anh Trịnh Thanh Đ1, sinh năm 1993; (con ông V)

Địa chỉ: Ấp B, xã P, tỉnh Đồng Tháp

- Chị Trịnh Kim N, sinh năm 1985; (con ông V)

Địa chỉ: Ấp A, xã N, tỉnh Vĩnh Long

- Chị Trịnh Thanh H2, sinh năm 1988; (con ông V)

- Chị Trịnh Thanh T1, sinh năm 1990; (con ông V)

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã T, tỉnh An Giang

Người đại diện theo ủy quyền là: anh Trịnh Thanh Đ1, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp B, xã P, tỉnh Đồng Tháp (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Lê Thanh H3, sinh năm 1980; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, phường T, tỉnh Tây Ninh

- Ông Lâm Văn N1, sinh năm 1978; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã P, thành phố Cần Thơ;

- Bà Tiêu Thị Anh M, sinh năm 1981; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, phường T, tỉnh Tây Ninh;

- Ông Nguyễn Duy G, sinh năm 1978; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ;

- Bà Nguyễn Thị N2, sinh năm 1961; (vắng mặt)

Đ2 chỉ: Tổ 8, ấp T, xã P, tỉnh Đồng Nai;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 19/03/2024, Nguyễn Tuấn K điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 60Y2-2780 chở Trịnh Lý V, sinh năm 1965, nơi cư trú: ấp H, xã N, huyện A, tỉnh Kiên Giang (nay là Ấp H, xã T, tỉnh An Giang), V ngồi ở thùng chứa đồ ở phía bên trái của K, trên thùng xe phía sau chở 70 thùng nước lọc loại 21 lít, lưu thông trên đường Đ theo hướng từ xã Đ (nay là xã M) về thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An (nay là xã Đ, tỉnh Tây Ninh). Khi vừa qua đoạn đường cong về bên phải thuộc ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An (nay là xã M, tỉnh Tây Ninh), K không giữ một khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước là xe ô tô tải biển số 62H-000.53 do Lê Thanh H3, sinh năm 1980, nơi cư trú: ấp H, xã A, thành phố T, tỉnh Long An (nay là phường T, tỉnh Tây Ninh) điều khiển, dẫn đến ông V và phần bên trái thùng xe mô tô ba bánh do K điều khiển va chạm vào mặt sau thùng xe tải do H3 điều khiển. Sau va chạm, V té

ngã xuống đường, còn phần bên phải thùng xe mô tô ba bánh do K điều khiển tiếp tục va chạm vào mặt sau thùng xe ô tô tải biển số 95T-0558 do Lâm Văn N1, sinh năm 1978, nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang điều khiển đang đỗ xe ở sát lề đường bên phải phía trước cùng chiều (các bánh xe bên phải của xe ô tô tải biển số 95T-0558 nằm ngoài mặt đường) rồi mới dừng lại. Hậu quả: Trịnh Lý V tử vong, hư hỏng nhẹ các xe ô tô tải biển số 95T-0558, xe mô tô ba bánh biển số 60Y2-2780 và xe ô tô tải biển số 62H-000.53.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện xác định như sau:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được giữ nguyên; ánh sáng ban ngày, không mưa.

Nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, rộng 9m, có vạch sơn không liền nét ở giữa chia mặt đường thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau.

Chọn điểm mốc cố định là trụ điện số 06 nằm trong lề đường bên phải theo hướng từ xã Đ về thị trấn Đ và chọn mép đường chuẩn là mép lề đường bên trái hướng từ xã Đ về thị trấn Đ để do các dấu vết, phương tiện khám nghiệm.

Vị trí đánh số (1) là vị trí xe ba bánh biển số 60Y2-2780 đang đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng đi xã Đ. T2 trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn 7,7m, tâm trục bánh xe sau bên trái cách mép đường chuẩn 7,1m.

Vị trí đánh số (2) là vị trí nạn nhân Trịnh Lý V tử vong, nằm ngữa trên mặt đường. Đầu nạn nhân hướng về xã Đ và chếch vào lề đường đối diện mép đường chuẩn. Đỉnh đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn 7,3m và cách tâm trục bánh xe trước của xe (vị trí số 1) là 0,5m. Điểm giữa hai gót chân nạn nhân cách mép đường chuẩn 6,2m.

Vị trí đánh số (3) là vị trí vết máu, không rõ hình dạng, có kích thước 1,2m x 0,5m trên mặt đường. T2 vết máu cách mép đường chuẩn là 7,7m và cách tâm trục bánh xe sau bên trái của xe ô tô tải 95T - 0558 là 0,8m.

Vị trí đánh số (4) là vị trí xe ô tô tải 95T – 0558 đang đỗ trên mặt đường. Đầu xe hướng về xã Đ. T2 trục bánh xe trước bên trái cáp mép đường chuẩn 8,1m, tâm trục bánh xe sau bên trái cách mép đường chuẩn 8,1m.

Vị trí đánh số (5) là vị trái xe ô tô tải 62H – 000.53 đang đỗ trên mặt đường. Đầu xe hướng xã Đ. T2 trục bánh xe trước bên trái cách mép đường chuẩn 4,7m, tâm trục bánh xe sau bên trái cách mép đường chuẩn 4,8m. T2 trục bánh xe sau bên phải cách tâm trục bánh xe trước bên trái của xe (vị trí số 4) là 2,9m.

Đo từ tâm trục bánh xe sau bên trái của xe (vị trí số 5) đến điểm mốc cố định là 6,3m.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- 01 xe ô tô tải nhãn hiệu HINO, loại FC9JJTC, biển số 62H-000.53, số khung RNJFC9JJTMCX12254, số máy J05EUA22402.

- 01 xe ô tô tải nhãn hiệu HINO, loại FC3JLUATRUONGLONGFCC, biển số 95T-0558, số khung FC3JLU-10491, số máy J07C-B14116.

- 01 xe mô tô ba bánh biển số 60Y2-2780.

Tại Kết luận Giám định tử thi số 50/KLGĐTT-TTPY ngày 10/4/2024 của Trung tâm P – Sở Y kết luận: nguyên nhân tử vong của nạn nhân Trịnh Lý V do đa chấn thương nặng.

Tại Cáo trạng số 98/CT-VKSĐH ngày 03 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3-Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn K về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn K thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có khiếu nại đối với kết luận giám định. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng ý tiếp tục bồi thường cho gia đình ông V số tiền 30.000.000 đồng theo yêu cầu của ông Đ1 yêu cầu.

Tại phiên tòa, ông Trịnh Thanh Đ1 là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 30.000.000 đồng, ngoài ra không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 03 đến 04 năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

- 01 xe ô tô tải nhãn hiệu HINO, loại FC9JJTC, biển số 62H-000.53, số khung RNJFC9JJTMCX12254, số máy J05EUA22402.

- 01 xe ô tô tải nhãn hiệu HINO, loại FC3JLUATRUONGLONGFCC, biển số 95T-0558, số khung FC3JLU-10491, số máy J07C-B14116.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trao trả xong cho chủ sở hữu hợp pháp, nên không đề cập xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô ba bánh biển số 60Y2-2780, đề nghị trả lại cho bị cáo.

- Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Tuấn K đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng; tại phiên tòa, gia đình bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, bị cáo cũng đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận.

Luật sư Hà Thị Thu H1 là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn K trình bày ý kiến tranh luận: Hành vi phạm tội của bị cáo K thực hiện bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Tây Ninh) truy tố về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan nên không tranh luận về tội danh và điều luật. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, đã nộp khắc phục bồi thường một phần thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, mẹ và em của bị cáo bệnh không có khả năng lao động; bị cáo có bà ngoại là người có công với cách mạng được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo dưới khung hình phạt liền kề và cho bị cáo được hưởng án cải tạo không giam giữ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, sau tai nạn giao thông bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, bị cáo rất mong được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo nuôi mẹ và em gái bị bệnh không có khả năng lao động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Tây Ninh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy trong giai đoạn điều tra đã thể hiện đầy đủ lời khai và ý kiến của đương sự này nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Tây Ninh), phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 19/3/2024, Nguyễn Tuấn K không có giấy phép lái xe, có hành vi điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 60Y2-2780 chở Trịnh Lý V lưu thông trên đường Đ theo hướng từ xã Đ về thị trấn Đ, đến đoạn đường thuộc ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An do không giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe là xe ô tô tải biển số 62H-000.53 do Lê Thanh H3 điều khiển, dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: Trịnh Lý V tử vong tại chỗ. Hành vi nêu trên của Nguyễn Tuấn K vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Tây Ninh truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn công cộng nói chung và an toàn giao thông nói riêng được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân dẫn đến vụ án do bị cáo không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn giao thông, hậu quả làm cho ông Trịnh Lý V tử vong, gây đau thương cho gia đình nạn nhân, đồng thời gây mất trật tự, an toàn giao thông tại địa phương. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn K thành khẩn khai báo hành vi phạm tội đã đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường với người đại diện theo pháp luật của bị hại với số tiền 50.000.000 đồng đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tuấn K, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo có ông bà là người có công với cách mạng đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Tuấn K có 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên nên áp dụng hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là nặng nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên Tòa. Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị mức hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm thuê, có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô tải biển số 62H-000.53 và 01 xe ô tô tải biển số 95T-0558 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trao trả xong cho chủ sở hữu hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô ba bánh biển số 60Y2-2780, cần trả lại cho cho bị cáo Nguyễn Tuấn K.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện chủ hữu xe ô tô tải biển số 95T-0558 và chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 62H-000.53 đã bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho đại diện theo pháp luật của bị hại Trịnh Lý V với số tiền là 110.000.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Tuấn K đã bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho đại diện theo pháp luật của bị hại Trịnh Lý V số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện theo pháp luật của bị hại Trịnh Lý V yêu cầu bị cáo K tiếp tục bồi thường 30.000.000 đồng và bị cáo K đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn K **02 (hai)** năm tù, thời gian tính từ khi bị cáo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn K phải bồi thường cho bà Phạm Thị Đ, anh Trịnh Thanh Đ1, chị Trịnh Kim N, chị Trịnh Thanh H2 và chị Trịnh Thanh T1 tổng số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, trong trường hợp người phải thi hành án chậm thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Trả lại cho cho bị cáo Nguyễn Tuấn K 01 xe mô tô ba bánh biển số 60Y2-2780 (vật chứng trên do Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 113-12/05/2025 ngày 12 tháng 05 năm 2025)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Tuấn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

5. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND KV3- Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ.
- Lưu hồ sơ; VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thùy Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thùy Trang